

VNINDEX	HNX	UPCOM	DOW JONES	NIKKEI 225	DAX
1,913.23 +0.02%	261.33 +0.71%	125.20 -0.78%	50,009.35 +1.31%	59,804.41 -1.23%	24,737.24 +1.38%



Nhận định thị trường và chiến lược
“Quay trở lại giao dịch”
 Kết thúc phiên giao dịch ngày 20/04, VN-Index tăng +0.3 điểm (+0.02%) lên mức 1913.23 điểm với 79 mã tăng, 239 mã giảm và 48 mã tham chiếu. Tổng khối lượng giao dịch đạt 1.19 tỷ cổ phiếu (+18.8%). Tổng giá trị giao dịch đạt 31.790 tỷ đồng, tương ứng giảm -1.7% so với phiên trước.

Diễn biến các chỉ số chính: VN-Index (+0.02%), HNX-Index (+0.71%), UPCOM-Index (-0.78%), VN30 (+0.07%), VNMIID (-1.54%), VNSML (-0.76%), VNDIAMOND (-0.05%), VNFILINLEAD (-1.15%), VNCOND (-0.06%), VNCONS (-0.94%).

Khối ngoại bán ròng -4.1 tỷ đồng trên HOSE. Các cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất: MBB (-225.91 tỷ), ACB (-141.79 tỷ), VNM (-110.89 tỷ). Ở chiều ngược lại, các cổ phiếu được mua ròng gồm: VCB (+303.01 tỷ), VIC (+216.24 tỷ), FPT (+191.39 tỷ).

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT
 Lực rũ bỏ diễn ra khá mạnh mẽ trên khung ngày của VN-Index với biên độ giá dao động lớn (60 điểm), khối lượng tăng cao nhất trong 26 phiên vừa qua cho thấy phiên rũ bỏ đã đạt yêu cầu, giá nhanh chóng rút chân trở lại vào cuối phiên khiến điểm số đóng cửa trong sắc xanh. Xu hướng đi lên vẫn được giữ vững, cơ hội quay trở lại với các cổ phiếu giữ được kênh giá hoặc vùng hỗ trợ.

Xu hướng ngắn hạn: Trên biểu đồ ngày, vị thế giá vẫn giữ được cặp đường trung bình trượt MA10/20 ngày, tôn trọng xu hướng đi lên của VN-Index. Lực rũ bỏ mạnh khiến biên độ dao động giá trong phiên lên đến 60 điểm tuy nhiên lực cầu đỡ giá đi kèm khối lượng đồng thuận cho thấy lực rũ bỏ đã đạt yêu cầu. Nhà đầu tư có thể giao dịch trở lại. Kháng cự ngắn trên khung ngày: 1950 - 2018 điểm.

Xu hướng trung hạn: VN-Index xác nhận nhịp tăng đồng pha trên 2 khung biểu đồ ngày và tuần, vị thế giá hướng lên cùng các tín hiệu tích cực của chỉ báo kỹ thuật. Rung lắc trong ngắn hạn ảnh hưởng đến điểm số trên khung tuần tuy nhiên đây là cơ hội cho các vị thế mua mới. Nhà đầu tư trung hạn tiếp tục nắm giữ vị thế. Hỗ trợ trung hạn trên khung ngày: 1586 - 1606 điểm.

Kết luận: Thị trường giao dịch xuất hiện cầu tham gia khi lực rũ bỏ diễn ra trong phiên, kéo điểm số về lại sắc xanh, đồng thời khối lượng giao dịch đạt mức cao nhất trong 26 phiên trước cho thấy VN-Index duy trì xu hướng đi lên trên khung ngày. Nhà đầu tư có thể giao dịch trở lại.

Với dự báo xu hướng của giai đoạn tới, chúng tôi đưa ra mức hỗ trợ - kháng cự như sau:
 Kháng cự 2: 2084 - 2154
 Kháng cự 1: 1950 - 2018
 Hỗ trợ: 1586 - 1606

CHIẾN LƯỢC HÀNH ĐỘNG
 Biến động của thị trường những phiên gần đây gây khó cho việc trading, nhà đầu tư hạn chế đưa lệnh theo mức tăng/giảm nóng của thị trường, các vị thế mua an toàn khi cổ phiếu về vùng hỗ trợ hoặc kênh giá xuất hiện phản ứng rút chân, tiếp tục tôn trọng xu hướng đi lên.

Hiện tại, nhịp rũ bỏ của VN-Index đạt yêu cầu về khối lượng, đồng thời xu hướng trên 2 khung biểu đồ ngày và tuần vẫn đang lên đồng pha, nhà đầu tư ngắn hạn có thể quay trở lại giao dịch. Các cổ phiếu ngắn hạn đã đạt mục tiêu trong giai đoạn vừa qua cần chú ý chốt lời để luân chuyển sang dòng cổ phiếu mới.

Cổ phiếu khuyến nghị trong phiên: BSR, PVD, BCM.

BÁO CÁO CẬP NHẬT DOANH NGHIỆP

Báo cáo ngành Phân bón: KQKD Q1/2026 bùng nổ, triển vọng cả năm tích cực.

DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ ĐẦU TƯ

STT	Mã	Ngày mở MUA	Vùng mua	Giá mục tiêu	Giá chốt lỗ	Lợi nhuận dự kiến	Giá hiện tại (*)	%Lãi/lỗ hiện tại	Trạng thái
1	DHA	17/03/2026	51-53	56.5	49.5	8.65%	47.00	-9.62%	Nắm giữ
2	DBC	16/04/2026	23.3-23.9	25.8	22.0	9.32%	21.80	-6.44%	Nắm giữ
3	TCM	16/04/2026	23.5-24	26.3	22.0	10.74%	22.90	-2.55%	Nắm giữ
4	SSI	07/05/2026	28-29	28-29	26.5	10.53%	27.25	-3.88%	Nắm giữ
5	VND	07/05/2026	16.3-16.7	16.3-16.7	15.4	14.55%	16.45	-0.90%	Nắm giữ
6	SHS	07/05/2026	17.2-17.8	17.2-17.8	16.2	17.14%	17.20	0.00%	Nắm giữ
7	DPM	13/05/2026	26.3-26.8	30.0	25.0	12.99%	26.85	1.90%	Nắm giữ
8	PVT	13/05/2026	22-23	25.0	21.0	11.11%	23.75	4.63%	Nắm giữ
9	FOX	14/05/2026	83.5-85	98.0	79.0	16.32%	84.30	0.00%	Nắm giữ
10	VTP	14/05/2026	66.5-68.5	78.0	63.3	15.56%	70.50	6.02%	Nắm giữ
11	VPB	15/05/2026	28-29	31-33	26.6	12.28%	26.70	-3.09%	Nắm giữ
12	ACB	15/05/2026	22.5-23	25.8	21.2	13.41%	22.65	-0.44%	Nắm giữ
13	CTG	15/05/2026	35-36	39.0	33.1	9.86%	35.20	-0.56%	Nắm giữ
14	VCI	19/05/2026	18.5-19.5	21-22	17.5	13.16%	18.80	-0.27%	Nắm giữ
15	VIX	19/05/2026	25-26	28.0	24.0	9.80%	24.95	-2.54%	Nắm giữ
16	FPT	19/05/2026	74-75	80.0	70.0	7.38%	77.70	4.58%	Nắm giữ
17	PHP	19/05/2026	36-37	40.0	33.8	9.59%	37.40	3.31%	Nắm giữ
18	BSR	21/05/2026	31-32	36-38	28.2	17.46%	31.80	0.00%	Mua mới
19	PVD	21/05/2026	32-33	40-41	26-27	24.62%	33.40	0.00%	Mua mới
20	BCM	21/05/2026	54-56	63.6	49.0	15.64%	55.30	0.00%	Mua mới

Lưu ý: Để xem lịch sử khuyến nghị của ABS, vui lòng click vào [đây](#).

TIN TỨC THẾ GIỚI

- Lo khủng hoảng lương thực, EU cân nhắc dự trữ phân bón
- Nguồn cung thiếu hụt nghiêm trọng, giá nhôm dự báo tiếp tục tăng mạnh
- Ông Trump: Mỹ có thể sẽ 'giáng đòn mạnh' lên Iran vào ngày 22/5

TIN TỨC NỔI BẬT TRONG NGÀY

- Làm rõ các điểm nghẽn trong huy động nguồn lực tài chính công, đất đai
- Hải Phòng tiếp tục bắt tốc giải ngân vốn đầu tư công, tạo đà tăng trưởng 13%
- Doanh nghiệp thép xây dựng tăng tốc trong quý 1

LỊCH SỰ KIỆN ĐÁNG CHÚ Ý

- 20/05/2026: Xuất nhập khẩu hàng hóa nửa đầu tháng 5/2026
- 21/05/2026: Đảo hạn HDTL tháng 5

Chỉ số thị trường Việt Nam

	20/05/2026	(+/-%) 1 phiên	(+/-%) 7 phiên	(+/-%) 30 phiên
VNINDEX	1,913.23	0.02%	0.64%	14.22%
VNINDEX GTGD (Tỷ VND)	31,853.44	-1.74%	50.19%	77.82%
HNX	261.33	0.71%	3.18%	6.65%
HNX GTGD (Tỷ VND)	1,605.57	-4.54%	100.94%	39.56%
Upcom	125.20	-0.78%	-1.11%	-0.50%
Upcom GTGD (Tỷ VND)	1,208.79	8.28%	161.28%	165.68%
P/E VNindex (x)	14.12	0.00%	1.00%	-0.63%
P/B VNindex (x)	2.18	0.00%	0.93%	3.81%

TOP TĂNG/GIẢM THEO VỐN HÓA TRÊN SÀN HOSE

Top cổ phiếu VN30	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên
1	PLX 4.40%	HDB -3.37%	GAS 17.25%	MWG -7.88%	VIC 60.10%	SHB -6.55%
2	FPT 4.30%	SSI -1.98%	PLX 16.01%	STB -6.77%	VHM 36.17%	MBB -4.09%
3	GAS 3.70%	MBB -1.80%	FPT 10.06%	HDB -5.67%	VRE 30.60%	VNM -2.96%
4	GVR 2.87%	CTG -1.68%	BSR 9.28%	VRE -5.50%	BSR 26.69%	ACB -2.58%
5	BSR 2.09%	SAB -1.65%	VCB 7.85%	MBB -5.02%	LPB 20.05%	TPB -2.21%

Top cổ phiếu Mid cap	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên
1	PHR 6.88%	DXG -6.88%	VTP 9.81%	BMP -10.32%	GEX 43.40%	PC1 -26.21%
2	BCM 2.41%	DIG -5.46%	SBT 7.92%	CII -9.44%	MSB 25.22%	TMP -16.76%
3	SBT 2.35%	TCH -5.18%	PHR 7.87%	DXG -8.02%	HCM 23.33%	BVH -13.18%
4	CTD 2.19%	CII -5.08%	MSB 7.46%	TCH -7.44%	BMP 15.87%	VSC -12.31%
5	VCF 2.18%	NVL -4.79%	HCM 6.86%	STG -7.07%	PHR 15.35%	KDH -10.60%

Top cổ phiếu Small cap	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên
1	OGC 6.79%	HRC -6.93%	FDC 18.81%	HII -9.97%	ASP 42.53%	VNE -30.56%
2	DPR 4.19%	HHS -6.92%	CTR 15.15%	BFI -9.09%	CDC 40.27%	DCL -28.03%
3	TN1 3.55%	HAR -6.82%	HRC 13.33%	VNE -8.33%	FDC 38.33%	CRC -17.17%
4	VNS 2.97%	VNE -6.78%	VAF 8.21%	EVG -7.37%	PVP 32.99%	DRH -16.80%
5	LBM 2.85%	HTN -6.58%	SSC 5.98%	FIR -7.14%	DQC 28.74%	IMP -15.98%

TỔNG HỢP CHỈ SỐ THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI, TỶ GIÁ VÀ HÀNG HÓA

	20/05/2026	(+/-%) 1 phiên	(+/-%) 7 phiên	(+/-%) 30 phiên	
TTCK Toàn cầu					
DAX	24,737.24	1.38%	3.27%	2.73%	
Dow Jones	50,009.35	1.31%	0.50%	3.78%	
FTSE 100	10,432.34	0.99%	1.63%	-1.66%	
Nikkei 225	59,804.41	-1.23%	-4.68%	12.58%	
S&P 500	7,432.97	1.08%	0.43%	8.91%	
Tỷ giá					
USD/VND	26,359.00	0.01%	0.13%	0.10%	
USD/JPY	159.06	0.15%	1.19%	0.31%	
GBP/USD	1.34	0.00%	-1.47%	0.00%	
EUR/USD	1.16	-0.85%	-1.69%	-0.85%	
Năng lượng					
Dầu thô Brent	USD/Bbl	105.02	-5.63%	-2.55%	9.49%
Khí tự nhiên	USD/MMBtu	3.00	-3.54%	5.63%	12.36%
Than	USD/T	132.45	0.04%	-0.04%	-2.25%
Kim loại và vật liệu xây dựng					
Bạc	USD/t.oz	75.85	2.96%	-12.36%	0.70%
Đồng	USD/Lbs	6.29	1.94%	-3.08%	9.39%
Vàng	USD/t.oz	4,538.26	1.11%	-3.75%	-4.72%
Thép cuộn cán nóng	USD/T	1,142.00	0.62%	0.79%	5.25%
Thép	CNY/T	3,182.00	0.00%	-0.84%	2.55%
Quặng sắt	USD/T	110.09	-0.22%	-0.92%	3.59%
Gỗ	USD/1000 board feet	589.50	-0.92%	-0.25%	1.46%
Nông nghiệp					
Cao su	USD Cents / Kg	223.60	0.40%	0.13%	9.07%
Lợn hơi	USD/Lbs	97.93	-0.61%	-2.29%	8.57%
Cà phê	USD/Lbs	268.35	-0.67%	-4.21%	-7.32%
Lúa mì	USD/Bu	660.50	-1.01%	-2.72%	14.97%
Đường	USD/Lbs	14.76	-1.67%	-1.67%	6.03%

BIỂU ĐỒ TOÀN CẢNH THỊ TRƯỜNG NGÀY 20/05/2026

1. Độ rộng thị trường

2. Top cổ phiếu ảnh hưởng chỉ số

3. GTGD ròng nước ngoài 10 phiên (tỷ VND)

4. GTGD ròng tự doanh 10 phiên (tỷ VND)

5. Top GTGD NĐT nước ngoài trong phiên

Top 5 mua	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
VCB	1,070,000	1,070,000
VIC	16,519	950,114
FPT	189,809	521,870
BSR	118,590	1,070,000
MSR	113,801	1,070,000

6. Top GTGD NĐT tự doanh trong phiên

Top 5 mua	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
VIC	1,070,000	624,900
MBB	1,070,000	1,070,000
VHM	78,263	491,400
STB	29,223	409,300
EIB	21,275	999,100

Top 5 bán

	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
HDB	-3,510,000	-3,510,000
TCB	-3,110,000	-3,110,000
VNM	-1,878,000	-1,878,000
ACB	-1,070,000	-1,070,000
MBB	-1,070,000	-1,070,000

Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình
 Địa chỉ: 36 P. Hoàng Cầu, Ô Chợ Dừa, Đống Đa, Hà Nội
 Điện thoại: 024 3562 4626 Ext: 151
 Email: research@abs.vn
 Website: ABS.VN

KHUYẾN CÁO

Báo cáo này được phát hành bởi Phòng Phân tích Đầu tư - Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình (ABS). Người sử dụng không được phép sao chép, chuyển giao, sửa đổi, đăng tải lên các phương tiện truyền thông mà không có sự đồng ý bằng văn bản của ABS.

Các thông tin, nhận định được ABS đưa ra dựa trên nguồn tin đáng tin cậy. Người sử dụng báo cáo cần tự chịu trách nhiệm khi sử dụng thông tin để ra quyết định mua, bán chứng khoán.

Chứng khoán An Bình
 Dịch vụ chứng khoán tốt nhất Việt Nam 2026
BEST SECURITIES SERVICE
 Do FinanceAsia bình chọn